TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ	*Mường Khương, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81,82,83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/3/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2022/TLST-DS, ngày 23/2/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Cháng Thị N; Địa chỉ: Tổ dân phố TL, thị trấn MK, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- *Bị đơn:* Anh Hờ A D; Địa chỉ: Tổ dân phố TL, thị trấn MK, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Hờ Ánh Q, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2019 cho chị Cháng Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hờ Ánh Q đủ 18 tuổi. Anh Hờ A D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Cháng Thị N chịu cả số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại biên lai ký hiệu AC-21P, số

0006489, ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, hoàn trả lại cho chị Cháng Thị N 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, huyện;
- TAND tỉnh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Diện